

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/DS-ST
Ngày: 26 – 02 - 2021
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Mộng Chi

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Hữu Hiệp

Ông Nguyễn Hải Hưng

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Huỳnh Hoàng Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Lê Vũ Linh – Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 141/2020/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2020/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2021/QĐST-DS ngày 27 tháng 01 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trương Văn Th, sinh năm 1977 (có mặt)

Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1977 (có mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp 1, xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Bà Đinh Hồng L, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm 4, thị trấn U Minh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Nguyên đơn ông Trương Văn Th trình bày:* Giữa vợ chồng ông và bà Đinh Hồng L có quen biết nên bà L có vay của vợ chồng tiền và vàng cụ thể như sau:

Ngày 06 tháng 5 năm 2019 Đinh Hồng L nhờ vợ chồng ông vay dùm số tiền 47.475.000 đồng theo hình thức trả góp, hàng tháng phải trả 2.475.000 đồng

thời gian trả từ tháng 5 năm 2019 dương lịch. Bà L đã trả được 06 tháng với số tiền 14.850.000 đồng nên còn nợ vợ chồng ông số tiền 32.625.000 đồng.

Ngày 09 tháng 9 năm 2019 Đinh Hồng L có mượn ông 01 chỉ vàng 24k.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019 bà L vay của vợ chồng ông số tiền 30.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 1.200.000 đồng/tháng, bà L có viết biên nhận cho vợ chồng ông; bà L có trả cho vợ chồng ông được 01 tháng lãi là 1.200.000 đồng, bà L còn nợ 10 tháng tiền lãi là 12.000.000 đồng.

Tổng cộng bà L còn nợ vợ chồng ông số tiền vay gốc là 62.625.000 đồng, tiền lãi 12.000.000 đồng và 01 chỉ vàng 24K. Tại phiên tòa ông Th yêu cầu bà Đinh Hồng L trả cho vợ chồng ông số tiền vay gốc 62.625.000 đồng, tiền lãi tính theo quy định của pháp luật và 01 chỉ vàng 24K

- *Nguyên đơn bà Nguyễn Thị C trình bày:* Bà thống nhất với lời trình bày và yêu cầu của chồng bà là ông Trương Văn Th.

* Đối với bà Đinh Hồng L, Tòa án nhân dân huyện U Minh đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa cùng với giấy triệu tập để tham gia phiên tòa nhưng bà Đinh Hồng L vắng mặt không có lý do và không có ý kiến đối với yêu cầu của ông Trương Văn Th và bà Nguyễn Thị C.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh phát biểu:* Về thủ tục tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã chấp hành đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 463, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự chấp nhận một phần yêu cầu của ông Trương Văn Th và bà Nguyễn Thị C đối với bà Đinh Hồng L, buộc bà Đinh Hồng L trả cho ông Trương Văn Th và bà Nguyễn Thị C số tiền vay gốc 62.625.000 đồng, tiền lãi 4.980.000 đồng; không chấp nhận yêu cầu của ông Trương Văn Th và bà Nguyễn Thị C về việc yêu cầu bà Đinh Hồng L trả 01 chỉ vàng 24K; Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án các đương sự phải chi án phí theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Trương Văn Th và bà Nguyễn Thị C khởi kiện yêu cầu bà Đinh Hồng L trả tiền vay và vàng vay. Xét đây là quan hệ tranh chấp dân sự về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án

nhân dân huyện U Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa bà Đinh Hồng L vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà L theo quy định.

[2] Về nội dung: Theo đơn khởi kiện ông Trương Văn Th và bà Nguyễn Thị C yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Đinh Hồng L trả cho ông bà số tiền vay gốc là 62.625.000 đồng, tiền lãi 12.000.000 đồng, tổng cộng là 74.625.000 đồng và 01 chỉ vàng 24K. Xét thấy, ông Th và bà C trình bày bà L vay tiền của ông bà là có cơ sở được thể hiện tại 02 tờ giấy tập học sinh có nội dung “*Thứ 2 ngày 6 tháng 5 năm 2019 ...Tôi Trương Văn Th Ấp 1 xã Khánh Lâm, U Minh, CM tôi có cho mượn số tiền 47.475.000.00 cho chị Đinh Hồng L sinh năm 1989 quê quán, xóm 4, thị trấn U Minh, CM số trấn minh nhân văn 381835272 hằng tháng phải trả 2.475.000 đồng tính từ tháng 5dl. Giai hạn 3 năm sao này nếu ai có sơ sót vì hoàn toàn triệu trách nhiệm với pháp luật người nhận Lý Đinh Hồng L*” (bút lục số 11) và “*Thứ 5 ngày 21 tháng 11 năm 2019 ... Tôi tên Đinh Hồng L sinh năm 1991...tôi có hỏi chị Nguyễn Thị C ở ấp 1 xã Khánh Lâm huyện U Minh tỉnh Cà Mau số tiền là 30.000.000 đồng bằng chữ Ba mươi triệu đồng lời hàng tháng 1200 ngàn bằng chữ một triệu hai trăm ngàn ...Người nhận tiền Đinh Hồng L...*” có xác nhận của chính quyền khóm 4 (bút lục số 10). Tại phiên tòa ông Th và bà C cùng xác định đối với số tiền vay 47.475.000 đồng bà L đã trả được 14.850.000 đồng, chỉ còn nợ 32.625.000 đồng và số tiền vay ngày 21/11/2019 còn nợ là 30.000.000 đồng, tổng cộng là 62.625.000 đồng là phù hợp. Mặt khác, bà Đinh Hồng L đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia hòa giải, xét xử nhưng bà Đinh Hồng L vắng mặt không có lý do và không có ý kiến đối với yêu cầu của ông Trương Văn Th và bà Nguyễn Thị C nên bà Đinh Hồng L phải gánh chịu thiệt hại. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trương Văn Th và bà Nguyễn Thị C đối với bà Đinh Hồng L về việc trả tiền vay gốc là 62.625.000 đồng. Đối với số tiền lãi ông Th và bà C yêu cầu bà L trả 12.000.000 đồng thấy rằng việc các bên thỏa thuận lãi suất là chưa phù hợp với quy định của pháp luật, đồng thời tại phiên tòa ông Th và bà C đều đồng ý tính lại lãi suất theo quy định của pháp luật nên lãi suất được điều chỉnh lại như sau $(30.000.000 \text{ đồng} \times 1,66\%/\text{tháng} = 498.000 \text{ đồng}/\text{tháng}) \times 10 \text{ tháng} = 4.980.000 \text{ đồng}$. Đối với việc ông Th và bà C yêu cầu bà L trả 01 chỉ vàng 24K mặc dù bà L đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và không có ý kiến đối với yêu cầu của ông Th và bà C nhưng ông Th và bà C xác định khi đưa vàng cho bà L các bên không làm biên nhận và ông Th, bà C cũng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh bà L có vay của ông bà 01 chỉ vàng 24K nên ông Th, bà C yêu cầu bà L trả 01 chỉ vàng 24K là không có cơ sở chấp nhận.

[3] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau là phù hợp nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Án phí dân sự có giá ngạch bà Đinh Hồng L phải chịu 3.380.250 đồng $\{(62.625.000 \text{ đồng} + 4.980.000 \text{ đồng}) \times 5\% = 3.380.250 \text{ đồng}\}$.

Ông Trương Văn Th và bà Nguyễn Thị C phải chịu án phí đối với phần yêu cầu 01 chỉ vàng 24K không được chấp nhận là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Trương Văn Th và bà Nguyễn Thị C đối với bà Đinh Hồng L.

Buộc bà Đinh Hồng L trả cho ông Trương Văn Th và bà Nguyễn Thị C số tiền vay gốc là 62.625.000 đồng (sáu mươi hai triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn) đồng; tiền lãi là 4.980.000 đồng (Bốn triệu chín trăm tám mươi nghìn) đồng, tổng cộng là 67.605.000 (sáu mươi bảy triệu sáu trăm lẽ năm nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu chậm thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Không chấp nhận yêu cầu của ông Trương Văn Th và bà Nguyễn Thị C về việc yêu cầu bà Đinh Hồng L trả 01 chỉ vàng 24K.

- Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà Đinh Hồng L phải chịu 3.380.250 (ba triệu ba trăm tám mươi nghìn hai trăm năm mươi) đồng.

Ông Trương Văn Th và bà Nguyễn Thị C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000. Ông Trương Văn Th và bà Nguyễn Thị C đã nộp tạm ứng án phí 2.003.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006009 ngày 28/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau được đối trừ, ông Th và bà C được nhận lại 1.703.000 (một triệu bảy trăm lẽ ba nghìn) đồng.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Ông Trương Văn Th, bà Nguyễn Thị C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Đinh Hồng L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Mộng Chi